Lập trình Mobile



Tuần 4

Giảng viên: Trần Đức Minh

Nội dung bài giảng



- Chương trình đầu tiên
- Stateless Widget

Chương trình đầu tiên



```
import 'package:flutter/material.dart';
void main() => runApp(
 Center(
  child: Text(
     'Lap trinh Mobile !!!',
     textDirection: TextDirection.ltr
```

Chương trình đầu tiên



- Material Design là một hệ thống thiết kế nguồn mở được xây dựng và hỗ trợ bởi các nhà thiết kế và phát triển của Google.
 - Tài liệu hỗ trợ Material
 - https://m3.material.io/develop/flutter
- Hàm runApp() có nhiệm vụ hiển thị Widget tree lên màn hình.
 - Cụ thể ta chỉ cần gửi nút gốc của widget tree vào làm tham số của runApp()



- Stateless widget (widget có dạng stateless) không thể thay đổi trạng thái của nó trong khi chạy ứng dụng. Tức là không thể vẽ lại giao diện.
- Stateless widget hữu ích đối với phần giao diện người dùng không phụ thuộc vào widget nào khác.



- Để tạo một Widget có dạng Stateless ta cho nó kế thừa từ lớp StatelessWidget
- Ví dụ:

```
class MyApp extends StatelessWidget {
 @override
 Widget build(BuildContext context) {
  return Container(
   decoration: const BoxDecoration(color: Colors.red),
   child: const Center(
     child: Text(
      'Mobile Programming',
      textDirection: TextDirection.ltr,
      style: TextStyle(
       fontSize: 48,
       color: Colors.black, ), ), ), );
```



- Phương thức build
 - Được dùng để sinh ra giao diện đồ họa.
 - Mỗi Widget đều có phương thức build của riêng mình.
 - Đối số của phương thức build có kiểu là
 BuildContext
 - Đối số này cho biết widget hiện tại đang nằm ở đâu (tham chiếu đến vị trí) trên widget tree.
 - Phương thức build trả về một widget.



- MaterialApp class
 - Tạo ra ứng dụng sử dụng thiết kế Material



- Scaffold là một widget được sử dụng để triển khai cấu trúc bố cục hình ảnh material design cơ bản.
- Scafford cung cấp nhiều widget hoặc API cho ứng dụng như Drawer, SnackBar, BottomNavigationBar, AppBar, FloatingActionButton, v.v.
- Ví dụ:

```
class MyApp extends StatelessWidget {
  @override
  Widget build(BuildContext context) {
    return MaterialApp(
      title: 'Material App',
      home: Scaffold(
          appBar: AppBar(
          title: const Text('Scaffold title'),
      ),
      body: const Center(
          child: Text('Lap trinh mobile'),
      ), ), );
  }
}
```



Scafford

- appBar
 - Là một thanh ngang được hiển thị ở trên cùng của widget Scaffold. Ta có thể tùy chỉnh các thuộc tính khác nhau của appBar như độ cao, tiêu đề, độ sáng, v.v.

body

- Là thuộc tính chính và bắt buộc của Scafford, body sẽ hiển thị nội dung chính trong Scaffold.
- body hiển thị bên dưới appBar và phía sau floatActionButton & drawer.

Scafford

Drawer: là một bảng điều khiển được hiển thị ở bên cạnh body. Thông thường, nó bị ẩn, nhưng người dùng có thể mở nó bằng cách vuốt hoặc nhấn biểu tượng.

```
drawer: Drawer(
-child: ListView(
   children: const <Widget>[
      DrawerHeader(
       decoration: BoxDecoration(
         color: Colors.blue,
       ), // BoxDecoration
       child: Text(
         style: TextStyle(
           color: Colors.yellow,
          fontSize: 26,
         ), // TextStyle
      ), // DrawerHeader
     ListTile(
     -title: Text('Trang chủ'),
      ), // ListTile
     ListTile(
      — title: Text("All Mail Inboxes"),
     — leading: Icon(Icons.mail),
     ), // ListTile
     Divider(
      height: 3,
     ), // Divider
     ListTile(
     - title: Text("Dòng thứ 1"),
     ), // ListTile
   ], // <Widget>[]
 ), // ListView
   // Drawer
```



Scafford

 persistentFooterButtons: Đó là danh sách các nút được hiển thị ở cuối Scaffold. Nó luôn được bao bọc trong một widget ButtonBar.

```
persistentFooterButtons: <Widget>[
 ElevatedButton(
   onPressed: () {}.
   style: ElevatedButton.styleFrom(
     primary: Colors.green, // background
     onPrimary: Colors.white, // foreground
   child: const Icon(
     Icons.add,
     color: Colors.white,
 ElevatedButton(
   onPressed: () {},
   style: ElevatedButton.styleFrom(
     primary: Colors.green, // background
     onPrimary: Colors.white, // foreground
   child: const Icon(
     Icons.clear,
     color: Colors.white,
```



Scafford

 FloatingActionButton: Là nút hiển thị ở góc dưới cùng bên phải và nổi phía trên phần thân.

```
Ví dụ:
```

```
floatingActionButton: FloatingActionButton(
        elevation: 8.0,
        child: Icon(Icons.add),
        onPressed: (){
        print('Floating Button vừa được nhấn');
      }
    ),
```



Scafford

- BottomNavigationBar:
 - Menu hiển thị thanh điều hướng ở cuối Scaffold.
 - Được hiển thị bên dưới phần thân và persistentFooterButtons.

```
bottomNavigationBar: BottomNavigationBar
 currentIndex: 0,
 fixedColor: Colors.grey,
 items: const [
   BottomNavigationBarItem(
     label: "Home",
     icon: Icon(Icons.home),
   ), // BottomNavigationBarItem
    BottomNavigationBarItem(
     label: "Search",
     icon: Icon(Icons.search),
   ), // BottomNavigationBarItem
   BottomNavigationBarItem(
     label: "User Profile",
     icon: Icon(Icons.account_circle),
```

Hết Tuần 4



Cảm ơn các bạn đã chú ý lắng nghe !!!